

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 30-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Bà Đồng Thị Thường

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Mai Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 70/54/143, T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 264, Nguyễn Cộng H, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Tiểu A D; có vợ là Đỗ Thu T1 và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án, nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 255/1992/HSST ngày 07 tháng 8 năm 1992, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn M 18 tháng tù cho hưởng án treo, 36 tháng thử thách về tội: “Cướp tài sản của công dân” (đã được xóa án tích); Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2006/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2006, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn M 30 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích); Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2013/HSPT ngày 04 tháng 02 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn M 07 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13 tháng 10 năm 2017 (chưa được xóa án tích); bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15 tháng 5 năm 2019, chuyển tạm giam từ ngày 22 tháng 5 năm 2019 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Trần Anh H1 và anh Hoàng Văn N1; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00 giờ 20 phút ngày 15 tháng 5 năm 2019, tổ công tác Công an huyện An Dương tiến hành kiểm tra hành chính tại quán trò chơi điện tử ở số 17, đại lộ T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng. Tại thời điểm này, trong quán có hai người chơi gồm Nguyễn Văn M và anh Hoàng Văn N1. Qua kiểm tra đã phát hiện trong ví da màu đen để ở túi quần sau bên trái của M đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, kích thước 3x3cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, M khai là ma túy đá. Ngay sau đó tổ công tác đưa M về trụ sở Công an xã Đ lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong gửi giám định), một ví da màu đen và một xe máy biển số 16P7-2677.

Tại bản kết luận giám định số 220/KLGD (Đ6) ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn M gửi giám định ma túy có khối lượng 0,4936 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M khai:

Khoảng 23 giờ ngày 14 tháng 5 năm 2019, M đi xe máy biển số 16P7-2677 một mình từ nhà ở 264 Nguyễn Cộng H đến khu vực đường tàu T2, quận L, thành phố Hải Phòng để mua ma túy sử dụng. M gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, người này hỏi M có lấy hàng không? M bảo có, bán cho 200.000 đồng ma túy đá và trả tiền cho người này, anh ta đưa cho M một túi ma túy đá. M cất túi ma túy vào trong ví để ở túi quần sau bên trái rồi đi về quán điện tử số 17, đại lộ T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 15 tháng 5 năm 2019 thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện bắt giữ M, thu giữ vật chứng, lập biên bản.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận như nội dung trên.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS-AD ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 30 đến 36 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, điểm c, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến Trần Anh H1 và Hoàng Văn N1, phù hợp biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với Bản Kết luận giám định số 220/KLGĐ (Đ6) ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 20 phút, ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại quán trò chơi điện tử ở số 17, đại lộ T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi cất giấu trái phép 0,4936 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[3] Theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ thì Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, STT 323, danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế do Chính phủ ban hành.

[4] Hành vi cất giấu Methamphetamine trái phép nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng với khối lượng chất ma túy Methamphetamine là 0,4936 gam nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan

truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn M có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án đã được xóa án tích, còn 01 tiền án tại Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2013/HSPT ngày 04 tháng 02 năm 2013 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn M 07 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, do vậy bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Xét bị cáo Nguyễn Văn M thực hiện hành vi phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[10] Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 chiếc ví da màu đen đã qua sử dụng có giá trị không lớn, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA kiểu dáng NOVO, biển số 16P7-2677, thu giữ của bị cáo M, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

- Về vấn đề khác:

[13] Trong vụ án này, do không xác định được người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn M là ai nên không có căn cứ để xử lý.

- Về án phí:

[14] Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo:

[15] Bị cáo Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 30 (ba mươi) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo M tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên Bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 8 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

